

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: 1 SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN QUANH BÉ
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 31/03 đến ngày 25/04/2025

TT	Mục tiêu	Nội dung	Hoạt động
1. Lĩnh vực phát triển thể chất			
a, Phát triển vận động			
1	- Trẻ thực hiện đúng , đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. + Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Đứng nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy. -Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Bật tách - chụm chân tại chỗ	* Tập các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp: - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực. + Hai cánh tay đánh xoay tròn trước ngực đưa lên cao. - Lưng, bụng, lườn: Đứng nghiêng người sang hai bên. + Đứng nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay đưa cao hoặc đặt sau gáy. -Chân: Bước lên phía trước, bước sang ngang; ngồi xổm; đứng lên; bật tại chỗ. + Bật tách - chụm chân tại chỗ - TC: Lá và gió, mưa to mưa nhỏ
3	- Trẻ kiểm soát được vận động.	- Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt.	* HĐ học
4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Tung bắt bóng với cô	- Tung bắt bóng với cô.	- Đi thay đổi hướng theo đường đích đặt; Tung bắt bóng với cô; Trườn theo hướng thẳng; Ném xa bằng 1 tay ; Ném trúng đích đứng bằng 1 tay; Bật xa 20 – 25cm; Bật tại chỗ
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: Trườn theo hướng thẳng; Ném xa bằng 1 tay ; Ném trúng đích đứng bằng 1 tay; Bật xa 20 – 25cm; Bật tại chỗ	-Trườn theo hướng thẳng; Ném xa bằng 1 tay ; Ném trúng đích đứng bằng 1 tay; Bật xa 20 – 25cm; Bật tại chỗ	
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: xếp chồng các khối để xây công viên, xây khu du lịch sinh thái....	- Đan (nan tre, nan giấy...), tết (len, rom...) - Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ. - Xé, dán giấy. - Vẽ được hình tròn theo mẫu.	* HĐ chơi: - Góc xây dựng: Xây, xếp công viên nước, Xây, xếp khu du lịch sinh thái, Xây, xếp bãi biển mùa hè - Góc tạo hình: Xé dán mây, mưa,

			- Góc bé thực hành kỹ năng: Đan (nan tre, nan giấy...), tết (len, rơm...). - TCTV: Công viên nước, khu du lịch sinh thái, bãi biển, mây, mưa...
--	--	--	--

b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

14	Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi thời tiết thay đổi.	- Nhận biết trang phục theo thời tiết, khi thời tiết nóng – lạnh.	* HĐ chơi: - Góc khám phá: Tìm đồ dùng phù hợp với thời tiết - Điều bé nên làm và không nên làm. - Xem tranh, ảnh, video, quan sát, những nơi không an toàn và nguy hiểm như : Bể chứa nước, giếng, suối, ao, hồ... - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: Bị rơi xuống nước, gặp mưa gió bão, sạt lở đất.
16	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, suối) khi được nhắc nhở	- Nhận biết những nơi không an toàn và nguy hiểm như : Bể chứa nước, giếng, suối, ao, hồ...	
17	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm: Nước, gió bão, lũ lụt, sạt lở đất..	- Nhận biết một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ: bị rơi xuống nước, gặp mưa gió bão, sạt lở đất..	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a) Khám phá khoa học

18	Trẻ quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự đổi màu của nước, thời tiết theo mùa.. hay đặt câu hỏi về một số hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh, thời tiết thay đổi theo mùa và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ. - Tên gọi dấu hiệu rõ nét các loại thiên tai thường xảy ra ở địa phương, hậu quả và cách ứng xử khi có thiên tai (lũ lụt, lũ quét, lũ ống, sạt lở đất...).	* HĐ học - Tìm hiểu về một số nguồn nước. - Các hiện tượng tự nhiên quanh bé - Tìm hiểu về mùa hè - Ngày hay đêm (ST) - Tìm hiểu về mùa hè * HĐ chơi: - Chơi ngoài trời: Trải nghiệm với nước, vật nổi – vật chìm, sự đổi màu của nước, sự bay hơi của nước... - Chơi ở góc thiên nhiên: Cây cần ánh sáng, nước cần cho cây, chơi với nước, đất, đá, cát, sỏi... - Xem video, tranh ảnh sự
19	Trẻ có thể sử dụng các giác quan như; nhìn, nghe, sờ, để nhận ra đặc điểm nổi bật của của một số hiện tượng tự nhiên.	- Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.	
20	Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Sự đổi màu của nước, thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.	- Một số nguồn nước trong sinh hoạt hằng ngày (mưa, giếng, suối, nước máy...). - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày (mặt trời, mặt trăng, điện...)	

21	Trẻ biết thu thập thông tin về một số hiện tượng tự nhiên bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện.	- Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.	biến đổi khí hậu ô nhiễm nguồn nước, bảo vệ nguồn nước, ảnh hưởng của khí hậu đến con người, con vật, cây cối, tránh khi có các hiện tượng tự nhiên xảy ra.
24	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của thời tiết, nước, các hiện tượng tự nhiên được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.		

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

43	Trẻ lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng. - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn, câu ghép trong chủ đề: Các hiện tượng tự nhiên quanh bé. - Kể lại sự việc. - Đọc đồng dao, bài thơ: trong chủ đề các hiện tượng tự nhiên quanh bé	* HĐ học - Thơ: Mây thi vẽ ; Mùa hạ tuyệt vời * HĐ chơi - Đọc đồng dao: Hạt mưa, hạt móc, trời mưa trời gió. - TCTV: Rung rinh, vắng vặc, sáng loáng, say nồng, đi lấy nước uống....
46	Trẻ sử dụng được câu đơn, câu ghép về một số hiện tượng tự nhiên gần gũi.		
47	Trẻ kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: Đi tắm, đi lấy nước uống,..		
48	Trẻ đọc thuộc bài thơ, đồng dao trong chủ đề: Các hiện tượng tự nhiên quanh bé		
49	Trẻ có thể kể lại truyện: Chú bé giọt nước với sự giúp đỡ của người lớn.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể: Chú bé giọt nước. - Kể lại một vài tình tiết của truyện: Chú bé giọt nước đã được nghe.	* HĐ học - Truyện “Chú bé giọt nước” * HĐ chơi Góc sách : Đọc, xem tranh, làm búp. Tập tô, tập đồ các nét chữ chủ đề hiện tượng tự nhiên - Xem phim, tranh, ảnh về an toàn giao thông, truyện tranh Ebook: Tắm biển an toàn; Băng qua lãnh địa rồng lửa và phim hoạt hình Tôi Yêu Việt Nam: Ai ngẫu nhất, vui chơi xe đạp an toàn; Gọi mưa, an toàn trong mùa mưa; Cú đạp nước nguy hiểm, ý thức lái xe mùa mưa * HĐ phòng/góc thư viện - Làm Anbum về một số
53	Trẻ biết đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.		

		- Giữ gìn sách	hiện tượng tự nhiên, xem sách, “đọc sách”.
55	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	- Tiếp xúc với chữ	Góc sách : Đọc, xem tranh, Tập tô, tập đồ các nét chữ. - Làm quen một số/các chữ cái trong chủ đề hiện tượng tự nhiên

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội

59	Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...) trong chủ đề các hiện tượng tự nhiên quanh bé	- Trẻ thực hiện được một công việc đơn giản (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...) trong chủ đề các hiện tượng tự nhiên quanh bé	* HĐ chơi - Trò chuyện, xem video về một số hiện tượng tự nhiên bé thích, bé không thích. - Góc phân vai: Bán hàng, nấu ăn, gia đình, bác sỹ; Thiên nhiên: Gieo hạt, tưới nước, nhổ cỏ, xới đất cho cây. Nhặt lá rơi, nhặt rác xung quanh khu vực sân trường, lớp học. - Giáo dục trẻ tiết kiệm điện, nước (Ra khỏi phòng tắt quạt, điện, vặn vòi nước vừa đủ khi sử dụng, sử dụng xong khóa vòi nước)
67	Trẻ cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ trong chủ đề: Các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Chơi hoà thuận với bạn.	
69	Trẻ biết tiết kiệm điện, nước.	- Tiết kiệm điện, nước (Ra khỏi phòng tắt quạt, điện, vặn vòi nước vừa đủ khi sử dụng, sử dụng xong khóa vòi nước)	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

70	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên và cuộc sống qua các tác phẩm nghệ thuật.	* HĐ học: - Cho trẻ nghe các bài hát : Mưa rơi, Hè về mưa rơi. * HĐ chơi: - Trò chơi: Mưa to, mưa nhỏ,... - Góc âm nhạc: hát các bài hát trong chủ đề
71	Trẻ vui sướng, chỉ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình về một số hiện tượng tự nhiên.		
72	Trẻ thích chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện. trong chủ đề: Các	- Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc dân tộc của địa phương).	

	hiện tượng tự nhiên quanh bé.		
73	Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc trong chủ đề: Các hiện tượng tự nhiên quanh bé.	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát	* HĐ học - Dạy hát: Em tập bơi; mây và gió - VTTN: Trời nắng trời mưa, mây và gió - TCAN: Ai đoán giỏi; mưa to mưa nhỏ * HĐ chơi - Góc âm nhạc: Cho trẻ hát: Em tập bơi; mây và gió - Góc nhịp: Mây và gió
74	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, vận động minh họa) Trời nắng trời mưa, mây bay.	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp.	
75	Trẻ có thể sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý trong chủ đề nước	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.	* HĐ học - Vẽ mưa, xé dán mây, mưa(ĐT) - Vẽ ông mặt trời(ST) * HĐ chơi: - Xé dán một số hiện tượng tự nhiên bằng chất liệu khác nhau: Mưa, ông mặt trời, mây... - Xây, xếp ao cá của bé, xếp hồ, sông, suối...xếp ông mặt trời * HĐ chơi: - Vận động bài hát: Em tập bơi, mây và gió. - Sử dụng dụng cụ âm nhạc gõ đệm theo nhịp bài hát: Em tập bơi, mây và gió.
76	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản: Vẽ mưa	- Sử dụng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản	
77	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành đám mây. Mưa..	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ, nặn, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản.	
79	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản về chủ đề nước		
80	Trẻ có thể nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.	
81	Trẻ có thể vận động theo ý thích các bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Vận động theo ý thích khi hát/nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc.	
82	Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm đơn giản theo ý thích.	

Ngày 25 tháng 03 năm 2025

P. Hiệu trưởng
(Ký duyệt)

Người lập kế hoạch

Phạm Tuyết Thanh

Trần Thị Mỹ Hà

